

Quyết định số: 22/2020/HS-GĐT
Ngày 07 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Bà Lê Thị Ngọc Hà và Ông Lê Phước Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Thắng - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

*** Người bị kết án:**

1. Trần Xuân T (*tên gọi khác: T Hối*); sinh năm 1986 tại Hà Nội; trú tại: tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 11/12; con ông Trần Xuân B (sinh năm 1962) và bà Trần Thị T (sinh năm 1963); có vợ là Bé Thu T (sinh năm 1987) và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

2. Lê Văn B (*tên gọi khác: Sáu bé*); sinh năm 1967 tại tỉnh Bình Định; trú tại: tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hoá: 08/12; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ là Trần Thị Ánh T (sinh năm 1958) và 01 con (sinh năm 1994); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lê Minh P, sinh năm 1964; trú tại: thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Anh Nguyễn H, sinh năm 1956; trú tại: thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Anh Tô Văn H, sinh năm 1969; trú tại: thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Anh Phạm P B, sinh năm 1984; trú tại: tổ 17, thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1976; trú tại: tỉnh Gia Lai;
- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986; trú tại: thành phố P, tỉnh Gia Lai;
- Anh Võ Trung T, sinh năm 1982; trú tại: tỉnh Gia Lai;

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1988; trú tại: tỉnh Gia Lai;
 - Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1986; trú tại: thành phố P, tỉnh Gia Lai;
 - Anh Phạm Văn M, sinh năm 1982,
 - Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1990,
- Cùng trú tại: tỉnh Gia Lai;
- Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1983; trú tại: tỉnh Kon Tum;
 - Anh Lê Thành T, sinh năm 1978; trú tại tỉnh Gia Lai;
 - Anh Tạ Ngọc P, sinh năm 1982; trú tại: tỉnh Bình Định;
 - Anh Phan Lê C, sinh năm 1977; trú tại: tỉnh Gia Lai.

NHẬN THẤY:

Theo Kết luận điều tra, Cáo trạng và Bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2018, Lê Văn B đi mua gỗ trong xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Do chủ nhà đi vắng và nghe mọi người nói trong khu vực thủy điện S 3 (tỉnh Kon Tum) có đánh bạc; nên khoảng 15 giờ 30 phút, B đi đến khu vực trên thì thấy có một số người tập trung chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức xóc đĩa, B lấy 2.300.000 đồng (trong số tiền 20.300.000 đồng mang theo) để tham gia đánh bạc. Cùng ngày, Trần Xuân T mang theo 20.000.000 đồng, nhờ đối tượng thường gọi là “Cu em” (không rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô chở T từ thị trấn Y vào khu vực thủy điện S 3. Sau khi đến nơi “Cu em” điều khiển xe đi về còn T đi bộ về phía sông bạc để đánh bạc.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng những người có mặt tại sông bạc, khu vực xung quanh sông bạc gồm: Trần Mộng H, Trần Xuân T, Ngô Văn P, Lê Tùng D, Đỗ Xuân T, Lê Văn B, Lê Thành T1, Tạ Ngọc P, Phan Lê C; thu giữ tổng số tiền là 94.304.000 đồng. Tuy nhiên, Công an huyện C, tỉnh Gia Lai không bắt được tất cả các đối tượng tham gia đánh bạc mà chỉ xác định được Trần Xuân T, Lê Văn B sử dụng 29.300.000 đồng trong tổng số tiền 94.304.000 đồng để tham gia đánh bạc.

Ngày 02/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Kon Tum điều tra theo thẩm quyền, vì địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc thuộc xã Ya Tăng, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Tại Kết luận điều tra vụ án số 02/KLĐT ngày 02/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Kon Tum đề nghị truy tố Trần Xuân T và Lê Văn B về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Đối với các đối tượng: Trần Mộng H, Ngô Văn P, Lê Tùng D, Đỗ Xuân T, Lê Thành T1, Tạ Ngọc P và Phan Lê C dù có mặt tại hiện trường, nhưng chỉ khai nhận là xem đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra cho rằng không có căn cứ để

xử lý.

- Đối với các đối tượng khi bị Công an huyện C phát hiện đã bỏ chạy, không xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 31/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum truy tố Trần Xuân T và Lê Văn B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (với số tiền là 29.300.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 07/3/2019, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum tuyên xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Xuân T 14 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 tháng kể từ ngày 07/3/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn B 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày 07/3/2019.

Giao cả 02 bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện C, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngày 04/4/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 44/QĐ-VKS với nội dung đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 30/5/2019, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã rút toàn bộ kháng nghị, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ban hành Quyết định số 09/2019/HSPT-QĐ, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Trần Xuân T và Lê Văn B về tội “Đánh bạc”; bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày 30/5/2019.

Ngày 27/6/2019, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum có Văn bản thông báo số 308/TB-TA với nội dung: Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại vì áp dụng không đúng pháp luật và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 06/2020/KN-HS ngày 21/4/2020, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm hủy Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 09/2019/HSPT - QĐ ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum và Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum để điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

[1]. Quá trình lấy lời khai ban đầu, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai, Trần Xuân T khai nhận: “... thấy trong đó có lắp khung rạp, có xe tải chuyên cung cấp nước, thức ăn, sâu bên trong nữa là khu vực họ đang đánh bạc, bên trong có khoảng 35 đến 40 con bạc đang đánh;... trong khi đánh bạc tôi tập trung vào bát nên tôi chỉ biết một số người như anh C, T1, Sáu Bé, P;... người đứng ra tổ chức sòng bạc theo tôi biết là anh T1; ... người làm hồ li (người điều tiết tiền giúp cái) có 02 người là Sáu Bé, còn người kia là người lạ tôi không biết; ... người cung cấp thức ăn cho chúng tôi là anh P; ... chúng tôi đến địa điểm đánh bạc thường là được đưa đón...” (bút lục số 232-233). Lê Thành T1 cũng thừa nhận “... sòng bài do tôi đứng ra tổ chức xóc đĩa ăn tiền, tôi phục vụ bán nước, thức ăn và thu tiền 1.000.000 đồng/ngày; những người tham gia chơi bài xóc đĩa do tôi tổ chức có C, T (hỏi), Sáu Bé; sòng bạc do tôi tổ chức được 03 ngày, đây là ngày thứ 2 chơi xóc đĩa ăn tiền...” (bút lục số 234-235); “... trong số 09 người bị bắt thì tôi biết anh Sáu, T (T hỏi), T và C, ngoài ra tôi không biết ai nữa; ... anh Sáu đứng ra chung chi tiền ăn thua trên chiếu...” (bút lục số 236). Ngoài ra, theo Biên bản ghi lời khai ban đầu tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai thì Lê Văn B (bút lục số 217) và Đỗ Xuân T (bút lục số 305) đều phù hợp với nhau và đều khai báo người tổ chức đánh bạc vào ngày 31/5/2018 chính là Lê Thành T1, còn Đỗ Xuân T thì có nhiệm vụ canh gác, không cho người lạ vào khu vực đang diễn ra việc đánh bạc trái phép.

[2]. Khi các cơ quan tiến hành tố tụng huyện S, tỉnh Kon Tum tiến hành điều tra, truy tố theo thẩm quyền thì các đối tượng trên thay đổi lời khai, cụ thể: Đỗ Xuân T lúc thì khai chở gạo vào cho những người làm thuê khoáng sản cho Lê Thành T1; lúc thì khai làm thuê rửa xe độ để T1 chở gỗ; sau đó lại khai chở gạo cho những người làm bẫy thú cùng T; còn Lê Thành T1 thì khai T làm thuê cho T1 nhưng không nói rõ làm gì; có lúc thì T1 khai đi thăm dò khoáng sản. Phan Lê C thì khai đi làm gỗ cho T1, trong khi T1 lại khai là C đi khai thác khoáng sản. Phạm Văn M cho rằng đi khám bệnh ở thành phố Hồ Chí Minh, vợ cho người em ở quê vừa vào mượn xe ô tô đi chơi, trong khi đó chị Đỗ Thị M (vợ M) lại khai chạy chở khách lên sòng bạc. Những lời khai trên có mâu thuẫn nhau, nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Kon Tum chưa tiến hành đối chất để làm sáng tỏ. Mặt khác, nếu lời khai của T1 là đúng, thì T1 khai thác khoáng sản như thế nào, loại gì, có được phép hay không? cũng chưa được điều tra, làm rõ.

[3]. Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Lời khai ban đầu của các đối tượng có liên quan thể hiện: đây là 01 vụ đánh bạc với quy mô lớn, diễn ra trong thời gian dài, gồm có 02 khu vực đánh bạc và được san, lấp bằng phẳng, xung quanh có cây cối che chắn, điều này chứng tỏ có người chuẩn bị chu đáo về địa điểm, cách thức tổ chức đánh bạc. Khi bị bắt, lập biên bản phạm tội quả tang và những lời khai ban đầu của các đối tượng Trần Xuân T, Lê Thành T1, Lê Văn B, Đỗ Xuân T tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai phù hợp với nhau; trong đó, có những tình tiết thể hiện chỉ người có mặt, tham gia đánh bạc mới có thể khai báo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, việc thay đổi lời

khai của các đối tượng trên trong quá trình điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Kon Tum thể hiện sự quanh co chối tội, không phù hợp với các tình tiết, sự kiện khách quan của vụ án, nên không có ý nghĩa chứng minh các đối tượng trên không tổ chức, hoặc không tham gia đánh bạc. Do đó, căn cứ vào các lời khai ban đầu của Trần Xuân T, Lê Thành T1, Lê Văn B, Đỗ Xuân T tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai, có đủ cơ sở xác định người tổ chức đánh bạc vào ngày 31/5/2018 là Lê Thành T1; còn Đỗ Xuân T, Nguyễn Minh P là những người giúp sức cho Lê Thành T1 trong quá trình tổ chức đánh bạc. Các cơ quan tiến hành tố tụng huyện S, tỉnh Kon Tum kết luận các đối tượng Lê Thành T1, Nguyễn Minh P và Đỗ Xuân T không tham gia đánh bạc vào ngày 31/5/2018, từ đó không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự là bỏ lọt người phạm tội. Đối với các đối tượng Trần Mộng H, Lê Tùng D, Tạ Ngọc P và Phan Lê C đều có mặt tại sòng bạc, nhưng khai báo mâu thuẫn nhau, không chứng minh rõ mình có mặt tại sòng bạc để xem, hay tham gia đánh bạc; các Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cũng chưa cho đối chất, tiến hành xác minh, điều tra làm rõ mà kết luận các đối tượng Trần Mộng H, Lê Tùng D, Tạ Ngọc P và Phan Lê C không tham gia đánh bạc vào ngày 31/5/2018 vì chỉ ở gần khu vực đánh bạc, chứ chưa vào tham gia chiếu bạc là chưa đủ căn cứ vững chắc, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

[4]. Ngoài ra, các cơ quan tiến hành tố tụng huyện S, tỉnh Kon Tum dựa vào lời khai của T và B, xác định số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 29.300.000 đồng, nên truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Xuân T và Lê Văn B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là chưa đủ căn cứ, vì: theo Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (các bút lục từ số 13 đến số 18) thể hiện khu vực đánh bạc có 02 chiếu bạc và theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai lập thì Trần Xuân T khai: Tại thời điểm đánh bạc có khoảng 40 người đặt tiền...; Lê Văn B khai tất cả có khoảng 30 người tham gia đánh bạc; Lê Tùng D khai có khoảng 30 người tham gia; Ngô Văn P khai có khoảng hơn 10 người tham gia; Tạ Ngọc P khai có khoảng 30 người tham gia... và tang vật thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 94.304.000 đồng. Do đó, cần phải điều tra làm rõ tại thời điểm bắt quả tang có mấy chiếu bạc đang hoạt động? số tiền nêu trên thu giữ của mấy chiếu bạc? Trần Xuân T và Lê Văn B tham gia đánh bạc trên chiếu bạc nào? Số tiền thu được trên chiếu bạc có T và B tham gia là bao nhiêu? Giả sử số tiền nêu trên chỉ thu giữ của 01 chiếu bạc và cả T, B đều tham gia đánh bạc trên chiếu bạc đó, thì T và B phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền của những người cùng đánh bạc, thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc là 94.304.000 đồng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5]. Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 09/2019/HSPT-QĐ. Vì vậy, để giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật, cần phải hủy Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm và bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 06/KN-HS ngày 21/4/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 09/2019/HSPT - QĐ ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum và Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 07/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum để điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để điều tra lại theo thủ tục chung.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng
(02 bản kèm hồ sơ vụ án);
- TANDTC - Vụ I;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan THA HS Công an tỉnh Kon Tum;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Các bị cáo (theo địa chỉ nêu trên);
- Những người liên quan (theo địa chỉ trên);
- Lưu: Phòng GĐKT I (03 bản), HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Minh Tuấn

